

Số: **538**/QC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày **06** tháng **6** năm 2026

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty May 10 – CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (gọi tắt là “Đại hội”) của Tổng công ty May 10 – CTCP (gọi tắt là Tổng công ty)

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người nhận ủy quyền của cổ đông

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Tổng công ty tại ngày 06/05/2026 là ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

2.2. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền bằng văn bản cho người khác tham dự Đại hội;

b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Tổng công ty;

c. Được Ban Tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;

d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông;

e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông;

b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây lộn xộn trong cuộc họp Đại hội, ngồi đúng vị trí hoặc khu vực theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, tắt chuông điện thoại, không sử dụng điện thoại trong Đại hội;

c. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;

e. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

+ Trước khi khai mạc Đại hội;

+ Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d. Xác định các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết trên cơ sở thông tin mà Ban thẩm tra tư cách cổ đông có được hay thông tin do cổ đông cung cấp.

3.2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

4.1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;

4.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, thẻ thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết. Trong trường hợp Ban kiểm phiếu không thể xác định chính xác (các) cổ đông có liên quan



không có quyền biểu quyết (do thiếu thông tin hay do quy định của pháp luật chưa đầy đủ hoặc không rõ ràng), thì phiếu của cổ đông đó vẫn được tính, nhưng Ban kiểm phiếu phải lập biên bản ghi nhận việc này. Việc (các) cổ đông sau khi bỏ phiếu được xác định là cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của nghị quyết mà cổ đông đó đã tham gia bỏ phiếu, nếu như nghị quyết đó vẫn có đủ số phiếu cần thiết sau khi loại bỏ số phiếu của cổ đông liên quan đó.

4.3. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;

4.4. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;

4.5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký

5.1. Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa chỉ định một hoặc một số Thư ký lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ;

Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc mất khả năng làm việc hoặc vì lý do bất khả kháng thì các thành viên HĐQT còn lại bầu ra một trong số họ làm Chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp HĐQT không bầu được Chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội.

5.7. Ban thư ký là bộ phận giúp việc cho Chủ tọa Đại hội, làm việc theo sự điều hành của Chủ tọa. Ban thư ký gồm hai (02) người do Chủ tọa Đại hội giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.

Nhiệm vụ của Ban Thư ký gồm:

- Ghi Biên bản của Đại hội thể hiện các nội dung, vấn đề mà Đại hội đề cập.

- Tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội.



- Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Tiếp nhận và chuyển đến Chủ tọa Đại hội các Phiếu câu hỏi/ý kiến cổ đông, tài liệu liên quan đến Đại hội.
- Thu nhận, bảo quản và gửi tới Hội đồng quản trị Tổng công ty các phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông tại Đại hội.
- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tham dự và tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Điều 7. Cách thức tiến hành Đại hội

- 7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được thông qua.
- 7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 9 của Quy chế này.
- 7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Chế độ thông tin và phát biểu trong Đại hội

- 8.1. Chủ tọa quyết định thông tin về Đại hội, trên cơ sở tuân thủ theo luật pháp và lợi ích của Tổng công ty.
- 8.2. Cổ đông, người được ủy quyền muốn thảo luận tại Đại hội đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu tham gia ý kiến do Ban tổ chức cung cấp và ghi rõ nội dung vấn đề thảo luận, gửi cho Ban thư ký để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa để tổ chức thảo luận từng vấn đề.
- 8.3. Cách thức phát biểu: Khi phát biểu ý kiến mời cổ đông đứng tại vị trí ngồi của mình phát biểu hoặc đứng lên bục phát biểu theo điều hành của Chủ tọa. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung đúng vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung đã đăng ký phát biểu và chương trình đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các vấn đề đã được Đại hội biểu quyết sẽ không được thảo luận lại. Các vấn đề mà cổ đông đăng ký thảo luận nhưng chưa được giải đáp trong phạm vi thời gian thảo luận theo chương trình đại hội đã được thông qua sẽ được Hội đồng quản trị xem xét và trả lời cổ đông bằng phương thức thích hợp sau Đại hội.

Điều 9. Những nguyên tắc về biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

- 9.1. Cổ đông sẽ biểu quyết thông qua các các vấn đề tại Đại hội bằng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết. Riêng nội dung bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 thực hiện theo quy chế riêng.
- 9.2. Thẻ Biểu quyết; Phiếu biểu quyết: Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết do Tổng công ty in và đóng dấu treo của Tổng công ty. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội

trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

9.3. Thẻ biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề sau:

- Thông qua nhân sự Ban thư ký, Ban kiểm phiếu;
- Thông qua Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT; Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Các vấn đề khác theo quyết định của Chủ tọa (nếu có).

Đối với các vấn đề trên, đề nghị các cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần sở hữu hoặc đại diện được hưởng về phía Chủ tọa. Các cổ đông “Tán thành” sẽ giơ thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” sẽ lần lượt giơ thẻ biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa.

9.4. Phiếu biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
- Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026.
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.
- Kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Danh sách tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.
- Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty
- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

9.5. Cách thức thực hiện biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu:

- Các nội dung biểu quyết ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn ý kiến biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với từng nội dung biểu quyết (đánh dấu X hoặc ✓ vào ý kiến biểu quyết tương ứng cho từng nội dung biểu quyết).

- Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:

+ Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa đại hội hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.

+ Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu.

- Các phiếu biểu quyết không hợp lệ:

+ Phiếu không do Tổng công ty phát hành, không có dấu của Tổng công ty;

- + Phiếu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm thông tin, ký hiệu khác hoặc ghi tên không đúng;
- + Phiếu bị rách rời, không còn nguyên vẹn;
- + Phiếu không được đánh dấu vào ô ý kiến biểu quyết nào và/hoặc được đánh dấu vào từ 02 (hai) ô trở lên ở từng nội dung biểu quyết;
- + Không có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- Việc biểu quyết đối với từng nội dung biểu quyết trong Phiếu biểu quyết độc lập với nhau, tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.
- Trường hợp cổ đông trong quá trình bỏ phiếu, ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn, nếu chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.
- Kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu công bố sau khi tổng hợp kết quả biểu quyết đối với tất cả vấn đề trong nội dung chương trình.

Điều 10. Điều kiện thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội

Các nội dung của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông hoặc người được ủy quyền đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Các nội dung khác được thông qua khi có tỷ lệ phiếu biểu quyết cao hơn thực hiện theo quy định của điều lệ hoạt động của Tổng công ty.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung chính tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này sẽ được thông qua nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 150 Luật doanh nghiệp. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Tổng công ty.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 12. Trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành:

- Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 6 Quy chế này, những người tổ chức Đại hội quyết định hoãn phiên họp và phải tổ chức lại Đại hội trong vòng 30 ngày kể từ ngày quyết định hoãn phiên họp.
- Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện cổ đông dự họp đại diện từ 33% số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết tại phiên họp tổ chức lần hai, Đại hội phải hoãn phiên họp và triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần ba trong vòng 20 ngày kể từ ngày khai mạc phiên họp lần hai.
- Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần ba với bất kỳ số lượng cổ đông hay đại diện cổ đông tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự định

đưa ra biểu quyết nằm trong chương trình đại hội đã gửi tới các cổ đông trong phiên họp triệu tập những lần trước đó.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 13 điều, được thông qua ngày 06 tháng 6 năm 2026 và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Đức Giang

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025-2030

Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty May 10 – CTCP,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 quy định Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Tổng công ty May 10 – CTCP nhiệm kỳ 2025-2030 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng công ty May 10 – CTCP (theo danh sách chốt tại ngày 06/05/2026) và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty May 10 – CTCP.

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu bầu cử HĐQT, trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó sở hữu/đại diện sở hữu và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại quy chế này và sự hướng dẫn của Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu, chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ BỔ SUNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025-2030

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị.

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 02 người

Điều 6. Danh sách ứng viên

1. Căn cứ vào hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng viên đủ điều kiện quy định để công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông được gửi về sau thời hạn quy định ở khoản 3 Điều 5 Quy chế này, Ban tổ chức Đại hội sẽ xin ý kiến Đại hội về việc bổ sung danh sách ứng viên.

3. Danh sách ứng viên sẽ được Đại hội thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2025-2030

Điều 7: Nguyên tắc bầu cử

- Tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về doanh nghiệp tại Việt Nam và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

- Đảm bảo tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.

Điều 8. Phương thức bầu cử

1. Việc bầu cử được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên HĐQT được bầu. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên. Cụ thể theo công thức sau:

$$\text{Tổng số phiếu biểu quyết} = \text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết} \times \text{Số thành viên được bầu của HĐQT}$$

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Tại phiên bầu bổ sung thành viên HĐQT, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ có: $1.000 \times 2 = 2.000$ phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu 2.000 phiếu cho một ứng viên mình chọn hoặc chia 2.000 phiếu bầu trên cho tối đa hai ứng viên mình chọn theo mức độ tín nhiệm.

3. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 9. Phiếu bầu cử và cách ghi Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử



- Phiếu bầu cử (Phiếu bầu) là phiếu có ghi mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện theo ủy quyền, tổng số phiếu bầu, có đóng dấu treo của Tổng công ty và được Ban Tổ chức Đại hội phát ra.

- Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền sẽ được phát một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên Phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác ngay tại thời điểm nhận phiếu bầu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử:

- Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu vào thành viên HĐQT.

- Trường hợp cổ đông/đại diện theo ủy quyền bầu cho các ứng viên với số phiếu không đều nhau, cổ đông/đại diện theo ủy quyền ghi trực tiếp số phiếu bầu cho từng ứng viên mà mình lựa chọn bầu vào ô “Bầu dồn lệch”. Trường hợp cổ đông/đại diện theo ủy quyền chia đều số phiếu bầu cho các ứng viên chỉ cần đánh dấu (X) vào ô “Bầu dồn đều”. Nếu không bầu cho ứng viên, cổ đông điền số 0 vào ô “Bầu dồn lệch” hoặc bỏ trống không đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều”.

- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được lớn hơn tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần mà cổ đông/đại diện theo ủy quyền sở hữu và đại diện sở hữu.

- Trường hợp nhầm lẫn thì cổ đông/đại diện theo ủy quyền báo Ban Kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu bầu mới và nộp lại Phiếu bầu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Cổ đông/đại diện theo ủy quyền phải ký và ghi rõ họ tên dưới Phiếu bầu để xác nhận tham gia bầu cử.

- Phiếu bầu sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được kiểm tra, niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

3. Quy định về tính hợp lệ của phiếu bầu cử

3.1. Phiếu bầu hợp lệ:

- Là phiếu bầu in sẵn do Ban tổ chức đại hội phát ra theo mẫu thống nhất, có đóng dấu treo của “ Tổng công ty May 10 – Công ty cổ phần”.

- Bầu cho người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên không vượt quá số phiếu cổ đông đó được quyền bầu.

- Phiếu bầu có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Phiếu bầu không bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa. Trường hợp viết sai, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu thì người bầu có thể gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại phiếu bầu.

- Phiếu bầu được bỏ vào hòm phiếu trước khi kết thúc bầu cử và hòm phiếu chưa được niêm phong.

3.2. Các Phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ: là những phiếu không đúng theo các quy định của phiếu bầu hợp lệ nêu trên.

Các phiếu bầu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả bầu cử.

4. Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử/ứng cử vào HĐQT.

- Việc kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu (hòm phiếu được niêm phong) dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định sau:

- + Kiểm tra tính hợp lệ của từng phiếu bầu cử;
- + Kiểm tra lần lượt từng phiếu bầu cử và ghi lại kết quả bầu cử của ứng viên;
- + Niêm phong toàn bộ phiếu bầu cử sau khi kiểm phiếu xong.

- Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội.

Phiếu bầu cử và tài liệu kiểm phiếu sau khi kiểm xong sẽ được niêm phong, bàn giao lại cho Chủ tọa Đại hội và lưu trữ theo quy định.

Điều 10. Nguyên tắc trúng cử:

1. Ứng viên trúng cử thành viên HĐQT được chọn theo số phiếu bầu từ cao đến thấp cho đến khi đủ số thành viên quy định.

2. Trường hợp có những ứng viên cùng đạt số phiếu bầu ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu cổ phần hoặc sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp các ứng viên không sở hữu cổ phần hoặc số cổ phần sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ Đại hội tổ chức để bầu lại giữa các ứng viên này để chọn ra thành viên trúng cử.

3. Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT cần bầu bổ sung theo quy định thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 11. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu.

1. Các thắc mắc, khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan tới công tác bầu cử nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

Điều 12. Hiệu lực của quy chế.

Quy chế này gồm có 12 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty May 10 - CTCP thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.



Số: 528/BC-TCTy

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Thuận lợi.

- Chính phủ kiên định với mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát, tạo nền tảng vững chắc để hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp phục hồi đà tăng trưởng.

- Các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) tạo lợi thế về thuế quan nếu đáp ứng được quy tắc xuất xứ, mở ra cơ hội cho hàng dệt may Việt Nam thâm nhập thị trường quốc tế.

- Cơ chế khuyến khích chuyển đổi số và phát triển mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn đóng vai trò là đòn bẩy then chốt giúp ngành may mặc gia tăng năng lực cạnh tranh.

- Tổng công ty tiếp tục khẳng định vị thế thương hiệu hàng đầu, duy trì cam kết chất lượng vượt trội và củng cố niềm tin vững chắc với các đối tác chiến lược trên thế giới với năng lực sản xuất ổn định cùng đội ngũ kỹ thuật và lao động tay nghề cao, giàu kinh nghiệm, đáp ứng tốt các yêu cầu về kết cấu sản phẩm phức tạp.

2. Khó khăn.

- Nền kinh tế thế giới nói chung và ngành dệt may nói riêng đối mặt với nhiều biến động kéo dài như xung đột địa chính trị và lạm phát. Đặc biệt do chính sách thuế đối ứng của Mỹ, hầu hết các Khách hàng nhập khẩu vào thị trường Mỹ đều yêu cầu giảm giá, chia sẻ do mức thuế nhập khẩu tăng.

- Người tiêu dùng tại các thị trường nhập khẩu lớn (Mỹ và EU) thắt chặt chi tiêu do ảnh hưởng của lạm phát làm thay đổi phương thức kinh doanh truyền thống: Đơn đặt hàng nhỏ, thời gian sản xuất ngắn...

- Lao động cạnh tranh và thiếu hụt, tỷ lệ tuyển dụng và nghỉ việc tương đương, chi phí nhân công cao, phát sinh nhiều chi phí đào tạo, gánh nặng chi phí gia tăng kép từ việc tăng lương tối thiểu (thêm 7,2% từ năm 2026).

- Nhu cầu từ nhóm khách hàng truyền thống giảm mạnh, đặc biệt ở chủng loại sơ mi và dệt kim, trong khi việc phát triển khách hàng mới để bù đắp sản lượng chưa đạt kỳ vọng.

- Khả năng sourcing nguyên phụ liệu nội địa để tận dụng quy tắc xuất xứ EVFTA đã có cải thiện nhưng chưa tối ưu. Mối liên kết trong chuỗi Dệt - Nhuộm - May còn lỏng lẻo, chưa tạo được chuỗi cung ứng khép kín hiệu quả.

- Doanh nghiệp chịu áp lực "kép": bị ép giá, chi phí đầu vào (nguyên phụ liệu, logistics, lạm phát) neo ở mức cao, biên lợi nhuận thấp nhưng yêu cầu chất lượng cao và thời gian giao hàng nhanh.

Với sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của HĐQT, Ban điều hành cùng với sự nỗ lực, đoàn kết, thống nhất của tập thể cán bộ công nhân viên, Tổng công ty đã đạt được các chỉ tiêu kinh tế chính như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
				KH	TH	TH/KH 2025	2025 /2024
1	Doanh thu + thu nhập	Tỷ đồng	4.769,42	4.880,00	5.132,63	105,18	107,62
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	141,02	168,59	212,45	126,02	150,66
3	Lao động bình quân	Người	7.130,00	7.300,00	6.943,00	95,11	97,38
4	Thu nhập bình quân	1.000đ	10.000,00	11.000,00	11.000,00	100,00	110,00
5	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	15%	15%	15%	100,00	100,00

- Tổng doanh thu đạt 5.132,63 tỷ đồng, tăng 5,18% kế hoạch, tăng 7,62% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 212,45 tỷ đồng, tăng 26,02% kế hoạch, tăng 50,66% so với cùng kỳ.

- Lao động bình quân: 6.943 người, bằng 97% cùng kỳ 2024.

- Thu nhập bình quân người lao động đạt 11.000.000 đồng/người/tháng, đạt 100%/ kế hoạch, tăng 10% so với cùng kỳ.

- Tỷ lệ cổ tức/VĐL là 15%, bằng 100% cùng kỳ 2024.

2. Công tác đầu tư năm 2025

- Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch đầu tư năm 2025 là 280,36 tỷ đồng.

- Trong năm 2025 giá trị đầu tư thực hiện là 212,33 tỷ đồng, đạt 75,74%/ KH, cụ thể:

STT	Giá trị đầu tư	ĐVT	TH 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
				KH	TH	TH/KH 2025	TH 2025/2024
I	Theo khoản mục	Tỷ đồng	114,47	280,36	212,33	75,74	185,50
1	XDCB	Tỷ đồng	41,50	160,04	88,42	55,25	213,09
2	MMTB	Tỷ đồng	67,95	116,30	119,14	102,44	175,33
3	Khác	Tỷ đồng	5,02	4,02	4,77	118,71	95,02
II	Theo nguồn vốn	Tỷ đồng	114,47	280,36	212,33	75,74	185,50
1	Vốn tự có	Tỷ đồng	58,38	101,94	93,58	91,80	160,30
2	Vốn vay TM	Tỷ đồng	56,09	178,42	118,75	66,56	211,72

- Các hạng mục đầu tư chính:

- + Dự án Thái Hà Gia Lễ: 105,70 tỷ đồng
- + Dự án MMTB chiều sâu: 94,56 tỷ đồng
- + Dự án Cửa hàng 95 Bạch Đằng: 7,26 tỷ đồng
- + Đầu tư thiết bị tin học, phần mềm: 4,80 tỷ đồng

3. Công tác kinh doanh:

3.1. Đối với thị trường xuất khẩu:

Năm 2025 khép lại trong bối cảnh kinh tế và thương mại toàn cầu tiếp tục biến động mạnh. Căng thẳng địa chính trị, xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng cùng những thay đổi trong chính sách thuế quan tại các thị trường lớn đang đặt ra nhiều thách thức đối với chuỗi cung ứng toàn cầu và ngành dệt may. Trong bối cảnh đó, Tổng công ty May 10 vẫn duy trì được sự ổn định và từng bước củng cố năng lực cạnh tranh nhờ linh hoạt ứng phó bằng các giải pháp:

- Tranh thủ thời gian 90 ngày tạm hoãn tăng thuế nhập khẩu vào Mỹ (đến 10/7/2025), Tổng công ty phát động đợt thi đua lao động sản xuất đảm bảo giao hết các đơn hàng đã ký kết hợp đồng với thị trường Mỹ trước ngày 10/7/2025.

- Đa dạng hóa thị trường, khách hàng và chủng loại sản phẩm.

- Khai thác các thị trường tiềm năng mới, giảm phụ thuộc vào Mỹ, mở rộng thị phần xuất khẩu sang Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Đông, Úc và khu vực CPTPP.

- Đa dạng hóa nguồn cung nguyên phụ liệu, tăng tỷ lệ nội địa hóa, giảm phụ thuộc nguồn cung từ nhập khẩu, tận dụng tối đa các FTA để giảm thuế nhập khẩu, tăng khả năng cạnh tranh.

- Tăng cường quản trị sản xuất nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, tập trung phát triển sản phẩm giá trị cao.
- Đầu tư công nghệ mới để cải thiện chất lượng sản phẩm và tối ưu hóa hiệu quả sản xuất.
- Tập trung khai thác hệ thống vệ tinh để đáp ứng tiến độ sản xuất.
- Cân bằng tỷ trọng sản lượng hàng xuất khẩu của ba thị trường chính như Mỹ, EU, Nhật.
- Duy trì ổn định quan hệ với mạng lưới khách hàng hiện hữu (bao gồm cả FOB và gia công), đồng thời mở rộng và phát triển thêm các đối tác chiến lược mới.
- Duy trì danh mục sản phẩm đa dạng, cân đối doanh thu giữa các mặt hàng chủ lực như sơ mi, quần, jacket, veston, cùng các sản phẩm dệt kim và mặt hàng khác.

3.2. Đối với thị trường nội địa:

Trong năm 2025, đối mặt với những khó khăn về lạm phát, sức mua trong nước cũng giảm sâu. Hệ thống bán hàng qua kênh các cửa hàng, đại lý gặp nhiều khó khăn, Tổng công ty đã tập trung thay đổi chiến lược phát triển kinh doanh hàng trong nước cụ thể:

- Tái cấu trúc phương thức bán hàng và đẩy mạnh phát triển kênh bán hàng thương mại điện tử. Ổn định và phát triển các kênh bán hàng hiện có, đầu tư nguồn lực vào các kênh bán xu thế, có hiệu quả.
- Tiếp tục tập trung khai thác đơn hàng đồng phục. Triển khai đồng bộ phương pháp quảng bá, marketing đồng phục trên tất cả các nền tảng online và offline.
- Ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý và bán hàng, tăng trải nghiệm cho khách hàng.
- Tiếp tục đầu tư vào thiết kế sản phẩm nữ, đổi mới về chất liệu, kiểu dáng, tinh gọn mẫu mã đáp ứng nhu cầu thị trường do đó sản phẩm thời trang nữ được khách hàng ưa chuộng.
- Tập trung phát triển thương hiệu Generos thông qua việc đánh giá tái cơ cấu thương hiệu và xây dựng chân dung khách hàng mới.
- Đẩy mạnh tiêu thụ hàng tồn kho.

4. Công tác nghiên cứu, tổ chức sản xuất.

Do thị trường có nhiều thay đổi, đón nhận nhiều khách hàng mới, chủng loại sản phẩm mới, chất liệu kiểu dáng đa dạng, thời gian giao hàng nhanh đòi hỏi công tác nghiên cứu tổ chức sản xuất thích ứng nhanh bằng các giải pháp:

- Công tác tổ chức sắp xếp chuyển sản xuất linh hoạt theo tiến độ đơn hàng.
- Chú trọng công tác nghiên cứu trước sản xuất, đảm bảo sản xuất sản phẩm đạt chất lượng, đẩy nhanh thời gian hoàn thành sản phẩm.

- Thực hiện đầu tư thiết bị công nghệ, chuyên dùng, tự động hóa nhằm tăng năng suất lao động

- Quan tâm chăm sóc người lao động, sử dụng nhiều biện pháp thu hút, đào tạo lao động trẻ tăng thu nhập để giữ lao động.

5. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Tổng công ty thực hiện rà soát, chỉnh sửa Điều lệ, hệ thống Quy chế, quy định, quy trình phù hợp với Luật mới ban hành và phù hợp với những thay đổi trong quá trình số hóa quy trình hoạt động SXKD của Tổng công ty.

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định đối với Công ty đại chúng về các nghĩa vụ công bố thông tin.

- Tiếp tục nâng cao hoạt động quản trị rủi ro tài chính thông qua các chỉ số phân tích tài chính, tập trung rà soát và tinh chỉnh quy trình quản lý mua hàng, quản lý hàng tồn kho, tăng cường công tác thu hồi nợ.

- Tập trung bám sát diễn biến thị trường tài chính, tỷ giá, cân đối dòng tiền, sử dụng vốn hiệu quả góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính.

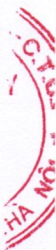
- Xây dựng chiến lược cho từng mảng hoạt động, đánh giá hiệu quả định kỳ để có những quyết sách điều chỉnh kịp thời.

6. Tình hình lao động

Trong bối cảnh cạnh tranh lao động gay gắt, Tổng công ty đã đa dạng hóa biện pháp tuyển dụng, cải thiện chế độ, điều kiện làm việc, thu nhập của người lao động. Nhờ đó, lao động duy trì ổn định. Lao động bình quân năm 6.943 người, bằng 97% cùng kỳ 2024. Thu nhập bình quân người lao động đạt 11.000.000 đồng/người/tháng, đạt 100%/kế hoạch, tăng 10% so với cùng kỳ.

Chất lượng lao động được cải thiện và nâng cao do duy trì công tác đào tạo tại các đơn vị và trong toàn hệ thống Tổng công ty, giúp người lao động thích ứng nhanh với yêu cầu sản xuất, tăng năng suất, chuyển đổi tư duy làm việc từ truyền thống sang tư duy số, phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty trong thời kỳ mới cũng như tạo cơ hội phát triển nghề nghiệp cho người lao động.

Năm 2025, Tổng công ty đã tổ chức các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp như: Đào tạo chuyển đổi số và công nghệ 4.0, đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo an toàn lao động, PCCC, ANTT, đào tạo vận hành thiết bị công nghiệp, đào tạo kỹ năng quản lý... Đặc biệt, trong tháng 9/2025, TCTy đã tổ chức đào tạo chương trình Cấp bằng Đại học ngành Quản lý công nghiệp cho 53 CBCNV tiêu biểu để góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, gắn kết đào tạo với thực tiễn sản xuất, tạo nguồn cán bộ trong tương lai.



7. Công tác tổ chức.

Trong năm 2025, Tổng công ty May 10 liên tục không ngừng cải tiến về cơ cấu quản lý, chính sách nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu sản xuất – kinh doanh như:

- Tái cơ cấu mô hình tổ chức sản xuất, chấm dứt hoạt động Xí nghiệp May Phù Đổng, các nguồn lực về lao động, thiết bị và đơn hàng được sắp xếp, phân bổ lại cho các đơn vị phù hợp nhằm bảo đảm hiệu quả sản xuất và ổn định việc làm cho người lao động.

- Trong lĩnh vực tổ chức sản xuất, Tổng công ty đã hoàn thành và đưa vào sử dụng dự án Xí nghiệp May Thái Hà tại Khu công nghiệp Gia Lễ (Hưng Yên) nhằm tối ưu hóa điều kiện sản xuất và nâng cao hiệu quả vận hành.

- Bổ nhiệm lại Ban điều hành nhiệm kỳ 2025-2030, bổ nhiệm mới, luân chuyển, giao kiêm nhiệm cho 7 cán bộ quản lý khối phòng ban và đơn vị sản xuất.

8. Công tác kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro

****/ Về quản trị rủi ro***

- Triển khai các đơn vị trong Tổng công ty cập nhật danh mục rủi ro, rà soát các rủi ro trọng yếu theo từng lĩnh vực và nhận diện các rủi ro mới nổi để xây dựng kế hoạch hành động phù hợp. Công tác đánh giá rủi ro được thực hiện định kỳ 6 tháng/lần theo chính sách chung; đồng thời, các biện pháp kiểm soát đối với rủi ro trọng yếu được triển khai và theo dõi thường xuyên trong toàn hệ thống.

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro tài chính thông qua các giải pháp như: thẩm định tình hình tài chính và khả năng thanh toán của khách hàng; đồng thời sử dụng thông tin tư vấn, xếp hạng và chấm điểm tín dụng từ các tổ chức uy tín để hỗ trợ đánh giá; tăng cường theo dõi, kiểm soát công nợ và thực hiện thu hồi công nợ theo từng khách hàng; nghiên cứu áp dụng các hình thức bảo hiểm tín dụng thương mại để giảm thiểu tổn thất khi phát sinh rủi ro.

****/ Về hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ:***

- Tổ chức triển khai kế hoạch hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Tiếp tục kiểm soát tình trạng sửa đổi, ban hành, cập nhật các văn bản quy chế, quy định của Tổng công ty theo khuyến nghị đảm bảo phù hợp với thực tiễn và quy định của Pháp luật

- Tham gia giám sát công tác kiểm kê tài sản vật tư, hàng hoá, tổng hợp số liệu kiểm kê, đề nghị xử lý hàng tồn kho chậm luân chuyển

- Thực hiện giám sát số liệu phân tích tình hình hoạt động kinh doanh trên nền tảng dữ liệu số nhằm đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu, đánh giá độ chính xác công cụ trực

quan hoá dữ liệu (dashboard), phục vụ hiệu quả cho công tác quản trị và chiến lược của doanh nghiệp

- Triển khai đánh giá những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của doanh nghiệp, trên cơ sở bảng câu hỏi đánh giá rủi ro do Tập đoàn dệt may Việt Nam ban hành. Qua đó, Tổng công ty đã đánh giá mức độ rủi ro trong từng hoạt động, xây dựng kế hoạch khắc phục, phòng ngừa.

9. Thực hiện chiến lược xây dựng Tổng công ty May 10 theo xu thế Phát triển bền vững ESG

Trong chiến lược phát triển bền vững, Tổng công ty May 10 xác định chuyển đổi sang mô hình sản xuất xanh là một trong những định hướng trọng tâm nhằm giảm thiểu tác động môi trường, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và đáp ứng các tiêu chuẩn ngày càng khắt khe của chuỗi cung ứng toàn cầu.

Trong năm 2025, Tổng công ty tiếp tục triển khai nhiều giải pháp nhằm tối ưu hóa quy trình sản xuất, tăng cường sử dụng nguyên liệu bền vững và đầu tư công nghệ thân thiện với môi trường, qua đó từng bước chuyển dịch sang mô hình sản xuất có trách nhiệm với môi trường.

Nhờ các giải pháp trên, Tổng công ty đạt được một số kết quả nổi bật trong quá trình chuyển đổi sản xuất xanh, bao gồm:

+ Giảm khoảng 5.377 tCO₂ phát thải khí nhà kính.

+ Hoàn thành lắp đặt và đưa vào vận hành hệ thống điện mặt trời áp mái tại Xí nghiệp May Thái Hà với công suất 603 kWp, nâng tổng công suất điện mặt trời trên toàn hệ thống Tổng công ty lên khoảng 3 MWp tại 4 nhà máy quy mô lớn, góp phần tăng tỷ lệ sử dụng năng lượng tái tạo trong hoạt động sản xuất.

+ Giảm 6% tổng năng lượng tiêu thụ so với cùng kỳ nhờ tối ưu vận hành và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, chuyển dịch cơ cấu năng lượng theo hướng giảm các nhiên liệu có cường độ phát thải cao (than đá) và loại bỏ hoàn toàn củi, tăng sử dụng viên nén sinh khối góp phần cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm tác động môi trường trong hoạt động sản xuất.

+ Duy trì hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018, qua đó nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong toàn hệ thống.

10. Các công tác khác:

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và ý thức cộng đồng của người lao động. Công tác tư tưởng, tuyên truyền được thực hiện hiệu quả, giúp người lao động thấu hiểu giá trị doanh nghiệp mang lại, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, tạo môi trường làm việc tích cực, đồng lòng vì mục tiêu chung.

Môi trường văn hóa doanh nghiệp tiếp tục được duy trì và phát huy, người lao động trong toàn Tổng công ty luôn chia sẻ, suy nghĩ tích cực, chủ động đón nhận thách thức và nỗ lực vượt qua khó khăn. Các hoạt động thường niên được triển khai bài bản, góp phần tạo động lực thi đua lao động, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của NLD.

Duy trì tổ chức các hoạt động thường niên:

Ngay từ đầu mỗi năm, Tổng công ty phát động phong trào thi đua và ký giao ước với các đơn vị. Công tác đánh giá nội bộ và tuân thủ hệ thống quản lý được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo vận hành đồng bộ và hiệu quả.

Tập trung nâng cao đời sống người lao động thông qua các phong trào thi đua, sáng kiến cải tiến, thực hành tiết kiệm và các hoạt động chăm lo sức khỏe.

Đảm bảo công tác trật tự trị an, ATVSLĐ, PCLB và PCCC; củng cố mạng lưới an ninh nhân dân và lực lượng tự vệ, tăng cường kiểm tra, kiểm soát. Đảm bảo an ninh, an toàn lao động.

Duy trì thực hiện các công tác hướng thiện với tổng số tiền là 3,46 tỷ đồng cho các hoạt động từ thiện như: Trợ cấp, tặng quà cho người lao động bị bệnh hiểm nghèo; các gia đình, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, mẹ Việt Nam anh hùng, các cháu học sinh vượt khó là con CBCNV nhân dịp Tết trung thu; hỗ trợ người lao động và đồng bào bị ảnh hưởng của cơn bão số 10,11 thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trực tiếp đến hỗ trợ đồng bào lũ lụt tại Thái Nguyên, tài trợ và phối hợp với báo Dân Trí xây dựng và khánh thành Cầu Dân Trí tại Tuyên Quang; hỗ trợ nhân dân Cuba, tài trợ tới các vùng sâu, vùng xa nhằm góp phần hỗ trợ an sinh xã hội vì cộng đồng.

Bên cạnh đó, Tổng công ty luôn theo dõi sát diễn biến kinh tế - chính trị toàn cầu, chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, thích ứng nhanh với biến động thị trường nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Bước sang năm 2026, ngành dệt may Việt Nam được dự báo tiếp tục hoạt động trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tiềm ẩn nhiều biến động, với các yếu tố rủi ro như xung đột địa chính trị kéo dài, xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng và chính sách thuế quan của các thị trường lớn, đặc biệt là Mỹ, tiếp tục duy trì ở mức cao. Mặc dù nhu cầu tiêu dùng có thể từng bước phục hồi, song dự kiến vẫn chưa ổn định và phân hóa rõ rệt giữa các khu vực, khiến đơn hàng có xu hướng nhỏ lẻ, yêu cầu cao về thời gian giao hàng và giá thành. Bên cạnh đó, các tiêu chuẩn về phát triển bền vững, giảm phát thải, truy xuất nguồn gốc và tuân thủ ESG ngày càng trở thành điều kiện bắt buộc, tạo áp lực lớn lên doanh nghiệp trong việc đầu tư công nghệ, chuyển đổi xanh và tái cấu trúc chuỗi cung ứng. Trong khi đó, cạnh tranh quốc tế tiếp tục gia tăng, đặc biệt từ các quốc gia có chi

001
NGO
MA
CÓN
CÓ
BII

phí sản xuất thấp và chính sách hỗ trợ xuất khẩu linh hoạt. Trước bối cảnh đó, ngành dệt may Việt Nam cần chủ động thích ứng, đẩy mạnh liên kết chuỗi giá trị, nâng cao năng lực tự chủ nguyên phụ liệu, phát triển sản phẩm có giá trị gia tăng cao và đa dạng hóa thị trường, nhằm duy trì tăng trưởng và nâng cao vị thế trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Trong bối cảnh như trên, Hội đồng quản trị đặt ra mục tiêu và các giải pháp cho năm 2026 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

- Tổng doanh thu: 5.150 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 189 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi cố tức: 15%/VĐL

Trước những diễn biến khó lường của thị trường, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 phù hợp với tình hình thị trường.

2. Kế hoạch đầu tư năm 2026

*/ Tổng mức đầu tư năm 2026: **211,66** tỷ đồng, trong đó:

- Xây lắp: 39,30 tỷ đồng
- Thiết bị, chuyển đổi số: 142,86 tỷ đồng
- Đầu tư khác: 29,50 tỷ đồng

*/ Các hạng mục chi tiết trong kế hoạch đầu tư 2026:

DVT: Tỷ đồng

TT	Tên hạng mục đầu tư	KH 2026 (Tỷ đồng)
	Tổng cộng	211,66 tỷ đ
I	Dự án chuyển tiếp các năm trước	72,30 tỷ đ
1	Thiết kế và phê duyệt quy hoạch tại Trụ sở Tổng công ty May 10 tới năm 2030 tầm nhìn 2050 (Tổng mức đầu tư dự kiến 15,00 tỷ, ước TH 2026 5,00 tỷ, còn lại ước năm tiếp theo)	5,00 tỷ đ
2	Dự án đầu tư xây dựng Chi nhánh Tổng công ty May 10-CTCP Xí nghiệp may Vạn Thành (Tổng mức đầu tư dự kiến 104,35 tỷ, ước TH 2026 19,98 tỷ, còn lại ước năm tiếp theo)	19,98 tỷ đ
3	Đầu tư xây dựng mới Chi nhánh Tổng công ty May 10- CTCP Xí nghiệp may Thái Hà tại Khu Công nghiệp Gia Lễ - Thái Bình(Tổng mức đầu tư 248,1 tỷ, đã giải ngân 157,13 tỷ, ước giải ngân giá trị quyết toán còn lại 23,69 tỷ)	23,69 tỷ đ
4	Đầu tư mở rộng năng lực CN Tổng công ty May 10 - CTCP Xí nghiệp may Hà Quảng(Tổng mức đầu tư dự kiến 18,6 tỷ, ước TH 2026 7,13 tỷ, còn lại ước năm tiếp theo)	7,13 tỷ đ

TT	Tên hạng mục đầu tư	KH 2026 (Tỷ đồng)
5	Tư vấn cấp giấy chứng nhận Nhà máy xanh (LEED) tại Tổng công ty May 10, XN may Hưng Hà, XN Veston Hưng Hà, XN may Thái Hà, XN may Hà Quảng, XN may Bim Sơn <i>(Tổng mức đầu tư dự kiến 8,99 tỷ, ước TH 2026 4,00 tỷ, còn lại ước năm tiếp theo)</i>	4,00 tỷ đ
6	Dự án Trung tâm TM DV tổng hợp Tổng công ty May 10 (XN May Đông Hưng) <i>(Tổng mức đầu tư dự kiến 168,00 tỷ, ước TH 2026 3,00 tỷ, còn lại ước năm tiếp theo)</i>	3,00 tỷ đ
7	Đầu tư mở rộng XN may Bim Sơn Giai đoạn 2: "Xây dựng nhà kho và các hạng mục công trình phụ trợ khác" (XN Bim Sơn mới) <i>(Tổng mức đầu tư dự kiến 52,53 tỷ, ước TH 2026 4,5 tỷ, còn lại ước năm tiếp theo)</i>	4,5 tỷ đ
8	Dự án Trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp Tổng công ty May 10 (XN Bim Sơn cũ) <i>(Tổng mức đầu tư dự kiến 251,62 tỷ, ước TH 2026 5,00 tỷ, còn lại ước năm tiếp theo)</i>	5,00 tỷ đ
II	Dự án đầu tư mới 2026	139.36 tỷ đ
9	Đầu tư máy móc thiết bị các loại toàn Tổng công ty	80,20 tỷ đ
10	Thiết bị tin học toàn Tổng công ty : phần mềm, các hạng mục chuyển đổi số, phần cứng.	15,56 tỷ đ
11	Đầu tư chuyên thông minh cho nhà máy Thái Hà mới tại Khu CN Gia Lê - Thái Bình. <i>(Tổng mức đầu tư dự kiến 76,62 tỷ, ước TH 2026 43,60 tỷ, còn lại ước năm tiếp theo)</i>	43,60 tỷ đ

3. Những giải pháp chủ yếu cần thực hiện:

Để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026, Tổng công ty đặt ra 6 nhóm giải pháp, nhiệm vụ chính bao gồm:

(1) Bám sát diễn biến thị trường, thích ứng linh hoạt, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động và hiệu quả SXKD.

(2) Đa dạng hóa thị trường, khách hàng và chủng loại sản phẩm. Ưu tiên năng lực cho các chủng loại sản phẩm đang có hiệu quả cao.

(3) Chú trọng công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

(4) Tập trung công tác tuyển dụng và đào tạo người lao động, cải tiến sản xuất, chú trọng công tác chất lượng.

(5) Tiếp tục nghiên cứu giải pháp ứng dụng công nghệ tự động hóa, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số kết hợp quản trị SXKD.

(6) Thực hành tiết kiệm trong tất cả các hoạt động, cắt giảm triệt để các lãng phí. Tiếp tục rà soát, cải tiến mô hình quản lý để tránh chồng chéo.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.



Thân Đức Việt

Số: 529/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2025,
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026**

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Năm 2025, ngành dệt may Việt Nam ghi nhận những cơ hội và thách thức đan xen khi nhu cầu tại các thị trường xuất khẩu chủ lực như Mỹ, EU và Nhật Bản từng bước phục hồi, đồng thời xu hướng dịch chuyển đơn hàng khỏi Trung Quốc tiếp tục tạo thêm cơ hội cho doanh nghiệp trong nước. Bên cạnh đó, xung đột địa chính trị và lạm phát vẫn chưa có dấu hiệu chấm dứt; chính sách thuế quan bất định của thị trường Mỹ. Trong bối cảnh đó, Tổng công ty May 10 đã phát huy tốt uy tín thương hiệu, năng lực quản trị và khả năng thích ứng linh hoạt, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, bảo đảm việc làm và thu nhập cho người lao động, đồng thời giữ vững niềm tin của khách hàng và đối tác. Tổng công ty cũng chủ động triển khai các giải pháp chuyển đổi số, thúc đẩy sản xuất xanh, từng bước nâng cao giá trị gia tăng và vị thế trong chuỗi cung ứng.

Tuy nhiên, ngành dệt may nói chung và May 10 nói riêng vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, khi sức mua toàn cầu phục hồi chưa vững chắc, đơn hàng có xu hướng nhỏ lẻ, thời gian giao hàng ngắn, gây áp lực lớn cho công tác tổ chức sản xuất và hiệu quả kinh doanh. Bên cạnh đó, các yêu cầu ngày càng khắt khe về tiêu chuẩn môi trường, xã hội và truy xuất nguồn gốc, cùng với sự phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu và cạnh tranh quốc tế gia tăng, tiếp tục là những thách thức đáng kể. Đối với May 10, những yếu tố này làm gia tăng áp lực về chi phí, đầu tư cho chuyển đổi kép và rủi ro biến động đơn hàng, đòi hỏi Tổng công ty phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ để nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trong thời gian tới.

Trước tình hình trên, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã có những chiến lược đúng đắn, đề ra nhiều giải pháp, tận dụng mọi cơ hội để phát triển, từng thành viên của HĐQT đã phát huy cao vai trò trách nhiệm được phân công, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo đánh giá kết quả hoạt động điều hành của HĐQT năm 2025 như sau:

I. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2025

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu đạt 5.132,63 tỷ đồng, đạt 105,18% kế hoạch, tăng 7,62% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 212,45 tỷ đồng, đạt 126,02% kế hoạch, tăng 50,66% so với cùng kỳ.

- Thu nhập bình quân người lao động đạt 11.000.000 đồng/người/tháng, đạt 100%/ kế hoạch, tăng 10% so với cùng kỳ.

- Lao động bình quân: 6.943 người, bằng 97% cùng kỳ 2024

2. Tình hình hoạt động của HĐQT:

2.1. Công tác nhân sự:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025–2030 gồm 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên không điều hành, bảo đảm cơ cấu phù hợp với yêu cầu quản trị công ty. Ngay sau khi được bầu, Hội đồng quản trị đã tổ chức phiên họp thứ nhất để kiện toàn bộ máy, bầu các chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đều có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm quản lý và năng lực điều hành đáp ứng yêu cầu công việc. Trong kỳ, Hội đồng quản trị chú trọng nâng cao chất lượng quản trị thông qua việc thường xuyên tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về quản trị công ty, cập nhật quy định pháp luật và thông lệ quản trị tiên tiến, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và định hướng phát triển bền vững của Tổng công ty.

2.2. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT:

- HĐQT thường xuyên theo sát mọi hoạt động của Tổng công ty và đã có nhiều chỉ đạo, giải pháp quan trọng, hiệu quả, kịp thời về tổ chức, nhân sự, đầu tư, thị trường... giúp cho hoạt động của Tổng công ty được thuận lợi, hiệu quả. Trong năm 2025, HĐQT đã bổ nhiệm, luân chuyển một số cán bộ để tăng cường bộ máy quản lý. Hoạt động HĐQT đã đi sâu vào công tác quản trị, rà soát các quy chế quy định và tiến hành sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty ở từng thời kỳ.

- HĐQT đã tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ hoạt động của Tổng công ty và Luật doanh nghiệp, việc thông báo mời họp và chuẩn bị các tài liệu để cung cấp cho các thành viên dự họp đầy đủ và đúng thời hạn. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ, chuyên đề và đột xuất trực tuyến với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo và kiến thức chuyên môn, đóng góp tâm huyết vào các quyết định chung của HĐQT, đặt sự phát triển bền vững, lợi ích của Tổng Công ty và lợi ích của các Cổ đông lên hàng đầu. Năm 2025, HĐQT Tổng công ty May 10 đã tổ chức 11 cuộc họp và ban hành 45 nghị quyết/quyết định nhằm xem xét, chỉ đạo và quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền, bảo đảm kịp thời đáp ứng yêu cầu quản trị và điều hành hoạt động của Tổng công ty. Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên cập nhật, phân tích và chia sẻ các thông tin về diễn biến kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế, chính sách pháp luật có liên quan, cũng như các xu hướng phát triển của ngành dệt

may. Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 đã định hướng mục tiêu và tầm nhìn phát triển đến năm 2035 trên cơ sở 3 trụ cột chiến lược (May mặc; Thương mại, dịch vụ; Kinh doanh bất động sản), góp phần nâng cao năng lực thích ứng và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty trong bối cảnh nhiều biến động. Các nội dung trình HĐQT đều được thảo luận một cách công khai, dân chủ, kỹ lưỡng và thận trọng; đảm bảo sự thống nhất cao trước khi ban hành nghị quyết, qua đó nâng cao chất lượng quyết sách và hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

- Trong các phiên họp HĐQT đều có sự tham dự của thành viên Ban kiểm soát, tất cả các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ, các quyết định thông qua tại phiên họp đều nhận được sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp và được Ban điều hành triển khai thực hiện với hiệu quả cao nhất vì quyền lợi của cổ đông và người lao động trong Tổng công ty.

- Tại các cuộc họp hàng quý đều có đánh giá hoạt động của HĐQT so với kế hoạch, nhiệm vụ được nêu tại kỳ họp trước và phương hướng nhiệm vụ cho quý tiếp theo. HĐQT cũng thực hiện giám sát, thúc đẩy các chuẩn mực cao về đạo đức kinh doanh, văn hóa ứng xử cũng như tính chính xác, minh bạch của Báo cáo tài chính. Hàng năm, HĐQT đều có thực hiện việc đánh giá kết quả hoạt động của cả HĐQT trong năm, ghi nhận các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm được phân công, đóng góp hoàn thành nhiệm vụ chung của HĐQT. Việc đánh giá hoạt động của từng thành viên sẽ được HĐQT xem xét áp dụng trong thời gian thích hợp sau khi thông qua quy trình với các tiêu chí đánh giá theo thẻ điểm quản trị ACGS được quy định rõ ràng và soát xét cẩn trọng nhằm xác định hiệu quả công việc, đóng góp công sức của từng thành viên HĐQT một cách chính xác, đầy đủ và khách quan.

- Các thành viên HĐQT đã đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt nghĩa vụ và quyền hạn của thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị nội bộ và quy định của pháp luật.

- HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập Tổng công ty.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành (Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành) được thể hiện một cách chặt chẽ, định kỳ theo Điều lệ hoạt động của Tổng công ty May 10 như sau:

- HĐQT đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo hoạt động của Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành trong điều hành SXKD và triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT. Tại các cuộc họp định kỳ, HĐQT đều soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, quản trị sản xuất kinh doanh, tài chính và triển khai các dự án đầu tư của Ban điều hành. Ban điều hành thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng quản trị thường xuyên,

kip thời về các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty để có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết. Tổng Giám đốc phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành và định kỳ hàng tuần/tháng tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công tác và giao kế hoạch công việc kỳ tới. HĐQT chủ động tham gia trong các cuộc họp của Ban điều hành khi có các quyết định trọng yếu được thảo luận.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn; phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Tổng công ty; hoàn thành tốt các định hướng và nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Các hoạt động của Ban điều hành đã tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm, Điều lệ hoạt động của Tổng công ty, quy định của pháp luật và mang lại lợi ích cho cổ đông, đồng thời đảm bảo sự phát triển phù hợp với chiến lược của Tổng công ty. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng mang tính bền vững, tình hình tài chính lành mạnh. Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và các chế độ chính sách cho Người lao động.

- Ban điều hành đã chấp hành việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng quy mô lớn, đảm bảo tính minh bạch đến tất cả các bên liên quan. Các thông tin được công bố bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh đảm bảo đúng lộ trình quy định nhằm tăng cường minh bạch và hội nhập theo các thông lệ quốc tế.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- HĐQT có 01 tiểu ban là Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT gồm 3 thành viên (01 trưởng ban, 02 ủy viên) được thành lập từ năm 2023.

- Trong năm 2025, Ban kiểm toán nội bộ đã triển khai các hoạt động:

+ Tổ chức triển khai kế hoạch hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

+ Tiếp tục kiểm soát tình trạng sửa đổi, ban hành, cập nhật các văn bản quy chế, quy định của Tổng công ty theo khuyến nghị đảm bảo phù hợp với thực tiễn và quy định của Pháp luật

+ Tham gia giám sát công tác kiểm kê tài sản vật tư, hàng hoá, tổng hợp số liệu kiểm kê, đề nghị xử lý hàng tồn kho chậm luân chuyển

+ Thực hiện giám sát số liệu phân tích tình hình hoạt động kinh doanh trên nền tảng dữ liệu số nhằm đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu, đánh giá độ chính xác công cụ trực quan hoá dữ liệu (dashboard), phục vụ hiệu quả cho công tác quản trị và chiến lược của doanh nghiệp

+ Triển khai đánh giá những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của doanh nghiệp, trên cơ sở bảng câu hỏi đánh giá rủi ro do Tập đoàn dệt may Việt Nam ban hành. Qua đó, Tổng công ty đã đánh giá mức độ rủi ro trong từng hoạt động, xây dựng kế hoạch khắc phục, phòng ngừa.

5. Mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Kinh phí hoạt động và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 là 8,91 tỷ đồng.

- Kinh phí hoạt động và thù lao đã chi cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2025 là 3,21 tỷ đồng, phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

6. Báo cáo về giao dịch của Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT và người có liên quan:

- Trong năm 2025 có phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. Các giao dịch được trình bày tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Tổng công ty.

II. Định hướng, nhiệm vụ năm 2026

1. Một số chỉ tiêu chính:

- Doanh thu: 5.150 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 189 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân người lao động: 11,5 triệu đồng/người/tháng
- Cổ tức: 15%/VĐL

2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026:

- Tiếp tục xây dựng và bám sát định hướng nhiệm vụ chiến lược phát triển của Tổng Công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ, chỉ đạo Ban điều hành cùng tập thể CBCNV sáng tạo, đoàn kết, tận dụng mọi cơ hội và nguồn lực để đưa Tổng công ty bứt phá mạnh mẽ.

- Triển khai các trụ cột chiến lược giai đoạn 2026-2030, quyết định các dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

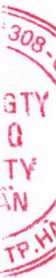
- Định kỳ tổ chức các phiên họp HĐQT để nghe các báo cáo, kiến nghị của Ban điều hành, báo cáo của BKS, thảo luận thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách ... trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

- Đột xuất tổ chức các phiên họp để giải quyết các công việc phát sinh theo thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty.

- Chỉ đạo quyết liệt và giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT về: Công tác nhân sự, hiệu quả đầu tư, sản xuất, tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí ...

- Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức hàng năm để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.



3. Các giải pháp để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ:

- Đa dạng hóa thị trường, khách hàng và chủng loại sản phẩm.
- Xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái sản xuất dệt – nhuộm – may
- Bám sát diễn biến, giải pháp linh hoạt trên định hướng xuyên suốt phát triển lõi dựa trên thế mạnh thương hiệu và công nghệ may của TCTy.
- Tập trung công tác tuyển dụng và đào tạo người lao động, cải tiến sản xuất, chú trọng công tác chất lượng.
- Quy hoạch, đào tạo phát triển cán bộ nguồn cấp cao, cấp trung phục vụ chiến lược phát triển của TCTy.
- Phát triển mạng lưới vệ tinh để thúc đẩy tốc độ tăng trưởng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục đầu tư thiết bị công nghệ, thiết bị tự động hóa để tăng năng suất lao động, ứng phó với thiếu hụt lao động.
- Tiếp tục chuyển dịch các nhà máy hoạt động môi trường xanh hóa đáp ứng tiêu chuẩn Leed.
- Tiếp tục nâng cao hoạt động quản trị mua hàng, quản trị chi phí, loại bỏ lãng phí, đẩy nhanh ứng dụng các sáng kiến số trong công việc.

III. HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026.
 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026.
 3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm tra kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Tổng công ty May 10 – CTCP.
 4. Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:
 - + Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
 - + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.
 - + Mức thù lao và kinh phí hoạt động cho HĐQT, Ban Kiểm soát: thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
 5. Danh sách 4 đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty:
 - Công ty TNHH KPMG Việt Nam
 - Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
 - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chọn 1 trong 4 công ty kiểm toán độc lập trên và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn.

6. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty, Quy chế quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

7. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.

8. Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.

9. Phê duyệt các chỉ tiêu chính năm 2026 của Tổng công ty như sau:

- Tổng doanh thu : 5.150 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: : 189 tỷ đồng
- Tổng giá trị đầu tư 2026 : 211,66 tỷ đồng
- Dự kiến cổ tức tối thiểu là : 15%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 theo diễn biến cụ thể của thị trường.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ của HĐQT năm 2026 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Đức Giang



Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

về thẩm tra kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2025
đã được kiểm toán của Tổng công ty May 10 - CTCP

Kính thưa Chủ tọa Đại hội, thưa Quý cổ đông!

- ❖ Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH 14 ngày 17/06/2020
- ❖ Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty May 10 - CTCP
- ❖ Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua
- ❖ Căn cứ Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 và nhiệm vụ giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2026 của Tổng giám đốc.
- ❖ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Ban kiểm soát (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng công ty May 10-CTCP cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2025 như sau:

I Hoạt động chính của BKS trong năm 2025

- Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2025 đã thông qua bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 gồm ba thành viên. Căn cứ vào Quy chế hoạt động BKS và kế hoạch hoạt động năm, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp để triển khai các công việc theo chức năng, nhiệm vụ. Các cuộc họp tập trung xem xét, đánh giá báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; thẩm tra báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, năm 2025; Giám sát và soát xét các hoạt động của Tổng công ty trong việc kiểm kê tài sản định kỳ, thu hồi công nợ, quản trị dòng tiền; Phân tích, đánh giá, cảnh báo các rủi ro và đề xuất khuyến nghị gửi HĐQT và Ban ĐH.
- Đại diện Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp sơ kết hàng tháng của Tổng giám đốc, nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động SXKD, đầu tư và tài chính, phục vụ cho mục đích giám sát của BKS theo quy định.
- Ban Kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trên nguyên tắc phát huy kiến thức, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên BKS đã tổ chức, thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ theo phân công.
- Giám sát và hỗ trợ hoạt động kiểm toán nội bộ theo chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm được phê duyệt, góp phần nâng cao hiệu quả kiểm soát và quản trị rủi ro

Nhìn chung, hoạt động của BKS trong năm 2025 được triển khai phù hợp và đảm bảo tuân thủ các yêu cầu quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

II. Kết quả giám sát thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình tài chính của Tổng Công ty

A. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025:

1.1- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2025, tình hình thế giới tiếp tục biến động khó lường, nhiều khó khăn, thách thức lớn đặc biệt là chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ, xung đột, bất ổn chính trị tại một số khu vực, sức mua toàn cầu giảm sút, người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu cùng với áp lực từ chi phí sản xuất tăng đã tạo ra sức ép lớn lên biên lợi nhuận. Với sự nỗ lực và linh hoạt trong chiến lược kinh doanh, tổ chức sản xuất và quản trị tài chính của tập thể HĐQT – Ban điều hành và CBCNV Tổng công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu ĐHĐCĐ, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025		Tỷ lệ so sánh	
				NQ ĐHĐCĐ	TH	TH/NQ	Cùng kỳ
1	Tổng doanh thu, TN khác	Tỷ đồng	4,769.42	4,880.0	5,132.63	105.2%	107.6%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	141.0	169.0	212.45	125.7%	150.7%
3	Lao động bình quân	Người	7,130	7,300	6,943	95.1%	97.4%
4	Thu nhập bình quân	1.000đ/ng/th	10,000	11,000	11,000	100.0%	110.0%
5	Tỷ lệ cổ tức/VĐL (dự kiến)	%	15	15	15	100.0%	100.0%

(Tổng doanh thu gồm: Doanh thu HĐ SXKD, doanh thu HĐ tài chính và thu nhập khác)

- Tổng doanh thu đạt 5,132.63 tỷ đồng = 105.2 %/NQ và tăng 7.6% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 212.45 tỷ đồng = 125.7%/NQ và tăng 50.7% so với cùng kỳ.
- Lao động bình quân là 6,943 người = 95.1%/NQ và giảm 2.6% so với cùng kỳ.
- Thu nhập bình quân của người lao động là 11 triệu đồng/người/tháng = 100%/NQ và tăng 10% so với cùng kỳ.
- Với lợi nhuận sau thuế là 178.97 tỷ đồng, sau khi trích lập các quỹ theo quy định, HĐQT trình ĐHĐCĐ dự kiến chia cổ tức bằng tiền là 15% vốn điều lệ (= 100% NQ), thể hiện năng lực tài chính và cam kết của Tổng công ty đối với cổ đông.

1.2- Về đầu tư:

Năm 2025, Tổng công ty thực hiện đầu tư và giải ngân là 212.3 tỷ đồng = 76%KH (280.4 tỷ đồng) đã đăng ký với ĐHĐCĐ. Các hạng mục đầu tư được triển khai theo kế hoạch, có trọng tâm và đúng thẩm quyền phê duyệt.

1.3- Về phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức:

Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ việc trích lập các quỹ gồm: Quỹ đầu tư phát triển; quỹ phúc lợi, khen thưởng; hoàn thành chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ là 15%/mệnh giá, tổng số tiền cổ tức đã chi trả là 47.6 tỷ đồng.

1.4- Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

TCTy đã ký hợp đồng số 25-02-00234 ngày 04/8/2025 về việc kiểm toán các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 với Công ty TNHH KPMG.

1.5- Về kinh phí hoạt động và thù lao của HĐQT và BKS:

Trong năm, Tổng công ty đã chi kinh phí hoạt động và thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Cụ thể:

- Kinh phí hoạt động và thù lao được phép chi: 8.91 tỷ đồng
- Kinh phí hoạt động và thù lao đã chi: 3.21 tỷ đồng

2. Tình hình tài chính năm 2025:

2.1- Về việc thực hiện chế độ kế toán và lập báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm được lập và công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn, tuân thủ các quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng.
- Báo cáo tài chính riêng/ hợp nhất năm 2025 của Tổng Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Theo ý kiến của Kiểm toán viên, Báo cáo tài chính của TCTy đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại ngày 31/12/2025, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày; phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Qua kết quả kiểm toán, không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu, không phát hiện các gian lận hoặc rủi ro gian lận tiềm tàng trên báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính của TCTy được chấp thuận toàn phần. Ban Kiểm soát đánh giá TCTy đã duy trì mức độ cần trọng, hợp lý trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu trong các Báo cáo của HĐQT và Tổng giám đốc năm 2025 là phù hợp với báo cáo tài chính đã kiểm toán.

2.2- Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG VN ngày 28/03/2026:

- Kết quả kinh doanh, tình hình tài sản và nguồn vốn đã được kiểm toán đến ngày 31/12/2025 được tóm lược như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ 25/24
A	Kết quả kinh doanh				
1	Doanh thu hoạt động bán hàng	Tr.đồng	4,646,638	5,010,660	107.8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	141,016	212,453	150.7%
3	EBITDA	Tr.đồng	253,652	341,342	134.6%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	97,791	178,970	183.0%
B	Tổng tài sản và nguồn vốn				
I	Tổng tài sản	Tr.đồng	2,615,833	2,746,759	105.0%
1	Tài sản ngắn hạn		2,054,803	2,094,088	101.9%
2	Tài sản dài hạn		561,030	652,670	116.3%
II	Nguồn vốn	Tr.đồng	2,615,833	2,746,759	105.0%
1	Nợ phải trả		2,046,654	2,061,806	100.7%
	- Nợ ngắn hạn		1,901,088	1,864,468	98.1%
	- Nợ dài hạn		145,565	197,338	135.6%
2	Vốn chủ sở hữu		569,179	684,952	120.3%
	- Vốn cổ phần		317,510	317,510	100.0%

(Nguồn số liệu: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán)

- Các chỉ tiêu cơ bản về hiệu quả SXKD và tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Năm 2024	Năm 2025	So sánh 2025-2024
I	Chỉ số về khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1.08	1.12	0.04
2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.66	0.64	(0.02)
II	Chỉ số về cơ cấu vốn				
1	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	3.60	3.01	(0.59)
2	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0.78	0.75	(0.03)
III	Chỉ số về năng lực hoạt động				
1	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1.89	1.87	(0.03)
2	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5.30	5.27	(0.03)
3	Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	8.70	9.22	0.53
IV	Chỉ số về hiệu quả kinh doanh				
					-

STT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Năm 2024	Năm 2025	So sánh 2025-2024
1	Tỷ suất LNST / Doanh thu thuần (ROS)	%	2.1%	3.6%	1.5%
2	Tỷ suất LNST / Tổng tài sản (ROA)	%	4.0%	6.7%	2.7%
3	Tỷ suất LNST / Vốn CSH (ROE)	%	17.7%	28.5%	10.8%
4	Tỷ suất LN ròng / Vốn đầu tư của chủ sở hữu	%	30.8%	56.4%	25.6%
V	Phân tích cổ phiếu				-
1	Lãi cơ bản trên CP (EPS)	Đồng	2,612	4,791	2,179

Nhận xét:

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh đạt kết quả tích cực, doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng tốt đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu NQ.ĐHĐCĐ, lao động về cơ bản tương đối ổn định và thu nhập ở mức khá.

Tại thời điểm 31/12/2025, Tổng tài sản, tổng nguồn vốn đạt 2,746.7 tỷ đồng tăng 5% so với cùng kỳ; trong đó tài sản ngắn hạn tăng nhẹ 1.9% so với cùng kỳ, tài sản dài hạn +16.3% so với cùng kỳ do đầu tư vào TSCĐ; Vốn chủ sở hữu + 20.3% chủ yếu đến từ kết quả sản xuất kinh doanh đem lại, cho thấy năng lực tài chính được cải thiện rõ rệt.

Về các chỉ tiêu tài chính năm 2025:

- Khả năng thanh toán: đảm bảo khả năng chi trả nợ đến hạn. Tổng công ty cần lưu ý chỉ tiêu khả năng thanh toán nhanh giảm nhẹ. Tuy nhiên nhìn chung các chỉ số thanh toán duy trì ở mức an toàn.
- Cơ cấu vốn: Mức độ phụ thuộc vào nợ vay được cải thiện rõ rệt, hệ số nợ /vốn chủ sở hữu giảm từ 3.6 lần xuống 3.01 lần.
- Hiệu quả hoạt động: Vòng quay tổng tài sản và vòng quay hàng tồn kho giảm nhẹ nhưng về cơ bản ổn định; Vòng quay các khoản phải thu đạt 9.22 vòng, tăng 0.53 vòng so với năm 2024 cho thấy công tác thu hồi nợ được cải thiện.
- Khả năng sinh lời: Cả ba chỉ tiêu ROS, ROA, ROE đều tăng mạnh, phản ánh hiệu quả sinh lời được cải thiện rõ rệt; tỷ suất LN ròng trên vốn đầu tư của chủ sở hữu đạt 56.4% tăng 25.6% so với cùng kỳ

Đánh giá chung: Qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, qua giám sát các hoạt động và đánh giá, thẩm định báo cáo tài chính của Tổng công ty, BKS đánh giá cao về việc Tổng công ty luôn chủ động linh hoạt bám sát diễn biến tình hình thị trường để triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, kết cấu sản phẩm, thị trường, quản trị rủi ro để đạt được kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 rất đáng khích lệ. Điều này cho thấy năng lực kinh doanh, doanh thu và lợi nhuận của Tổng công ty tốt, hoàn thành nghị quyết ĐHĐCĐ, tình hình tài chính duy trì ổn định và lành mạnh, hệ số tự chủ tài chính tăng, dòng tiền được đảm bảo và khả năng thanh toán ở mức an toàn, có thể đảm bảo thanh toán được các khoản nợ ngắn hạn.

III. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban điều hành (BDH)

1. Về hoạt động của HĐQT.

- Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp, ban hành 45 nghị quyết /quyết định để chỉ đạo và quyết định những nội dung quan trọng liên quan đến công tác nhân sự, đầu tư, tài chính và quản trị doanh nghiệp. Các Nghị quyết, quyết định được ban hành đúng trình tự, thẩm quyền và tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, và phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty.
- HĐQT đã thực hiện vai trò định hướng chiến lược, xây dựng tầm nhìn phát triển đến năm 2035 trên cơ sở 3 trụ cột là (May mặc; Thương mại -dịch vụ; Kinh doanh bất động sản).

- HĐQT đã chỉ đạo sát sao và giám sát chặt chẽ, kịp thời hỗ trợ Ban điều hành trong triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư. Qua đó, chỉ ra những tồn tại cần khắc phục, đẩy mạnh sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh doanh của Tổng công ty.
- Tất cả các thông tin liên quan đến tình hình quản trị của Tổng công ty đều được công bố đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, thỏa mãn các mối quan tâm của cổ đông và nhà đầu tư, đảm bảo tính công bằng và minh bạch trong công bố thông tin đến các bên liên quan, qua đó củng cố niềm tin và nâng cao uy tín của Tổng công ty trên thị trường.

Qua quá trình giám sát, BKS đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của Pháp luật, tuân thủ Điều lệ của Tổng Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, đáp ứng yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

2. Về hoạt động của Ban điều hành

- Ban điều hành đã chỉ đạo linh hoạt, kịp thời trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty, luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết/quyết định của ĐHCĐ & HĐQT, đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật, tuân thủ Điều lệ công ty, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Ban ĐH đã thực hiện phân công nhiệm vụ từng thành viên, chú trọng bám sát diễn biến thị trường, chỉ đạo quyết liệt việc đa dạng hoá sản phẩm và khách hàng, chủ động chuyển đổi cơ cấu mặt hàng có kết cấu phức tạp, giá trị gia tăng cao; đồng thời tái cấu trúc kênh bán hàng nội địa, phát triển thương mại điện tử và khai thác hiệu quả đơn hàng đồng phục. Về tổ chức, Tổng công ty đã hoàn thành thủ tục giải thể Xí nghiệp May Phù Đổng; hoàn thành xây dựng đưa vào vận hành Xí nghiệp May Thái Hà tại Khu công nghiệp Gia Lễ (Hưng Yên).
- Ban điều hành đã chỉ đạo quyết liệt các hoạt động chuyển đổi số, coi đây là một trong những nhiệm vụ chiến lược mang lại ý nghĩa quan trọng cho công tác quản trị doanh nghiệp. Thông qua đó đã tạo ra nền tảng số minh bạch, hiệu quả, giúp việc phân cấp, phân quyền được rõ ràng hơn, tăng cường công tác giám sát và quản trị.
- Ban điều hành đã triển khai các giải pháp sản xuất xanh, bao gồm lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái tại XN May Thái Hà, tăng cường sử dụng viên nén sinh khối và duy trì hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001: 2018.

Qua công tác giám sát, BKS không phát hiện các sai phạm, rủi ro trọng yếu hoặc dấu hiệu bất thường trong hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, BDH và đội ngũ cán bộ quản lý. Công tác quản lý, điều hành được thực hiện thận trọng, hợp lý, hiệu quả và tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành, đã phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Tổng công ty, đảm bảo công ăn việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động. Ban kiểm soát đánh giá cao những kết quả đạt được trong năm.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH và cổ đông

- HĐQT và BDH đã thực hiện cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của TCTy, tạo điều kiện cho BKS được tiếp cận tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin.
- Giữa Ban kiểm soát với HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng công ty, của cổ đông và theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế nội bộ.
- Trong năm, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu kiểm tra hay khiếu nại nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

4. Khuyến nghị của BKS

Trên cơ sở hoạt động giám sát, BKS có một số khuyến nghị tới HĐQT/BĐH như sau:

- Tiếp tục bám sát diễn biến thị trường, kinh tế vĩ mô; đặc biệt thị trường xuất khẩu; xây dựng các kịch bản quản trị - điều hành thích ứng kịp thời
- Tăng cường thực hành tiết kiệm, kiểm soát tốt chi phí, quản trị hiệu quả hàng tồn kho, đẩy nhanh thời gian thu hồi công nợ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và giảm thiểu rủi ro tài chính.
- Nâng cao công tác quản trị, đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro thông qua việc rà soát, hoàn thiện hệ thống quy trình, quy chế quản trị làm cơ sở cho công tác điều hành, đánh giá hiệu quả và kiểm soát rủi ro.
- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, tự động hoá trong quản lý, sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí vận hành, đồng thời hoàn thiện các hệ thống văn bản, quy định, quy trình phù hợp với thực tiễn qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh của Tổng công ty trên thị trường.

5. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2026

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động, BKS xác định một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc chấp hành Điều lệ TCty, các nghị quyết của ĐHCĐ, các nghị quyết của HĐQT và các quy chế quản trị.
- Thẩm định và soát xét báo cáo sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính quý, năm 2026 của Tổng công ty. Lập báo cáo thẩm tra gửi HĐQT, trình ĐHCĐ thường niên theo quy định.
- Theo dõi, giám sát việc quản lý vốn, tài sản, hiệu quả sử dụng vốn của Tổng công ty.
- Hỗ trợ và giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, cảnh báo các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị tài chính của Tổng công ty. Tiếp tục nghiên cứu, cập nhật các chế độ chính sách mới ban hành; giám sát, kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp nhằm đảm bảo tính tuân thủ.
- Duy trì chế độ làm việc và thông tin thường xuyên trong BKS. Phát huy hơn nữa việc giám sát và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT và BĐH trong các hoạt động của TCty.
- Thực hiện những công việc khác theo yêu cầu của HĐQT và của các cổ đông (nếu có)

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Thay mặt BKS, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông, HĐQT, BĐH đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS triển khai nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc Chủ tọa đại hội, các quý cổ đông và quý vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công. Chúc đại hội đồng cổ đông thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, TGD;
- Lưu BKS, thư ký HĐQT.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Tạ Thu Hà

Số: 530/TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty May 10 – CTCP;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2025.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Tổng công ty đã lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. Hội đồng quản trị Tổng Công ty May 10- CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua 3 nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.
3. Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025, kế hoạch năm 2026.

Nội dung 1: Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (Báo cáo chi tiết đã được đăng tải trên website của Tổng công ty).

Tóm tắt một số điểm chính của Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 (theo báo cáo hợp nhất) như sau:

1. Ý kiến của kiểm toán:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty May 10 – Công ty cổ phần tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”



2. Các chỉ tiêu cơ bản (theo báo cáo hợp nhất đã kiểm toán)

2.1. Bảng cân đối kế toán

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị tại 31/12/2025
I	Tài sản ngắn hạn	2,094,088,030,559
II	Tài sản dài hạn	652,670,498,869
	Tổng tài sản	2,746,758,529,428
III	Nợ phải trả	2,061,806,178,742
IV	Vốn chủ sở hữu	684,952,350,686
	Tổng nguồn vốn	2,746,758,529,428

2.2. Báo cáo kết quả kinh doanh

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị tại 31/12/2025
1	Doanh thu thuần	5,010,660,220,411
2	Giá vốn hàng bán	4,471,544,904,408
3	Doanh thu hoạt động tài chính	114,982,448,025
4	Chi phí tài chính	74,143,684,366
5	Chi phí bán hàng	254,132,614,731
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	113,974,649,201
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	211,846,815,730
8	Thu nhập khác	6,989,295,070
9	Chi phí khác	6,383,507,972
10	Lợi nhuận khác	605,787,098
11	Lợi nhuận trước thuế	212,452,602,828
12	Lợi nhuận sau thuế	178,970,000,887

01308
CÔNG TY
HẠN
N - TP.

Số: 534/TTr - HĐQT

Hà nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019
- Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định số: 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty May 10-CTCP;

Theo quy định pháp luật hiện hành và theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty May 10-CTCP, để đảm bảo nhân sự cần thiết của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

I. Miễn nhiệm thành viên HĐQT Tổng công ty May 10 – CTCP nhiệm kỳ 2025-2030:

Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 – CTCP nhiệm kỳ 2025-2030 đối với 02 nhân sự sau:

1. Ông Đặng Vũ Hùng
2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Thời điểm miễn nhiệm: Kể từ ngày 06/06/2026.

Lý do miễn nhiệm: Theo nguyện vọng từ nhiệm của cá nhân

II. Bầu bổ sung thành viên HĐQT Tổng công ty May 10 – CTCP nhiệm kỳ 2025-2030:

1. Số lượng thành viên bầu bổ sung: 02 thành viên.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung: thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025-2030.



3. Thông tin ứng cử viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

3.1. Họ và tên: LÊ TIẾN TRƯỜNG
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 04/01/1973
- Quê quán: Xã Ứng Hòa – Thành phố Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ: Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt may Việt Nam
Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Việt Thắng – CTCP
Chủ tịch HĐQT Tổng công ty May Hưng Yên - CTCP

3.2. Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 03/03/1982
- Quê quán: Xã Gia Lâm – Thành phố Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngoại ngữ tiếng Trung
- Chức vụ đang nắm giữ: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty May 10 - CTCP

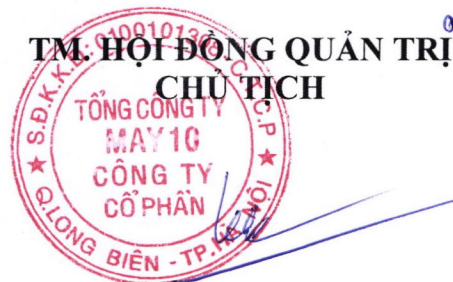
Sơ yếu lý lịch của ứng viên được bầu bổ sung làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 được đính kèm theo Tờ trình và được đăng tải trên website Tổng công ty: www.garcol0.com.vn

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty xem xét, thông qua các nội dung nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.



Vũ Đức Giang

Số: 532/TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tổng công ty May 10 - CTCP;
Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Tổng công ty May 10 - CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty May 10 - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số: 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số: 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số: 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số: 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty May 10 - Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty May 10 thông qua ngày 31 tháng 5 năm 2025;

Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 - CTCP như sau:

I. Lý do sửa đổi, bổ sung:

Điều lệ Tổng công ty May 10 - CTCP, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/05/2025. Sau thời điểm trên, pháp luật đã có một số nội dung sửa đổi bổ sung như Luật doanh nghiệp sửa đổi năm 2025, Nghị định 168/2025/NĐ-CP...

Để đảm bảo phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành cũng như thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty cũng như tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đã rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung một số điều, khoản trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty để cập nhật các quy định pháp luật mới phục vụ cho mục đích quản trị Tổng công ty phù hợp pháp luật hiện hành.

II. Những nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:

- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị để đảm bảo tính tuân thủ,



minh bạch, công khai theo quy định của pháp luật.

(Chi tiết dự thảo nội dung sửa đổi tại Phụ lục kèm theo Tờ trình)

III. Hiệu lực của Điều lệ:

Điều lệ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua Điều lệ Tổng công ty May 10 - CTCP, ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành và thực hiện Điều lệ Tổng công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC, ĐVT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Đức Giang



TỔNG CÔNG TY MAY 10-CTCP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026

PHỤ LỤC

Kèm theo Tờ trình số: 532/TT-HĐQT ngày 05/06/2026 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty

1. Lý do sửa đổi, bổ sung:

Để phù hợp với các Văn bản pháp luật cũng như thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

2. Đề xuất:

2.1. Sửa đổi Điều lệ hoạt động của Tổng công ty theo các nội dung cụ thể sau:

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
Điều 1. Định nghĩa <i>1.16. Chưa quy định</i>	Điều 1. Định nghĩa <u>1.16. “Chủ sở hữu hưởng lợi của Tổng công ty” là cá nhân đáp ứng một trong các điều kiện sau:</u> <u>1.16.1. Cá nhân sở hữu trực tiếp từ hai mươi lăm (25) % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên;</u> <u>1.16.2. Cá nhân sở hữu gián tiếp thông qua tổ chức khác từ hai mươi lăm (25) % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên;</u>	Điểm d khoản 1 Điều 1 Luật doanh nghiệp sửa đổi 2025 và Điều 17 Nghị định



Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
	<p><u>1.16.3. Cá nhân có quyền chi phối việc thông qua ít nhất một trong các vấn đề sau: Bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật, Tổng giám đốc Tổng công ty; sửa đổi, bổ sung điều lệ của Tổng công ty; thay đổi cơ cấu tổ chức của Tổng công ty; tổ chức lại, giải thể Tổng công ty.</u></p>	<p>168/2025/N Đ-CP</p>
<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng công ty</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty: Địa chỉ: 765A Nguyễn Văn Linh, Phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội, Việt Nam.</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng công ty</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty: Địa chỉ: 765A Nguyễn Văn Linh, Phường Phúc Lợi, Hà Nội, Việt Nam.</p>	<p>Phù hợp Giấy chứng nhận ĐKDN thay đổi lần thứ 19 và Chính quyền 2 cấp</p>

010
ÔNG
P. B
C. C
C
? B

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 4. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 3 Điều này.	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 4. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm cá nhân <u>theo quy định của pháp luật</u> đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 3 Điều này.	Khoản 4 Điều 1 Luật DN sửa đổi 2025

0
C
A
N
O
II

<p>Điều 4. Mục tiêu của Tổng công ty</p> <p>1. Lĩnh vực kinh doanh của Tổng công ty là:</p> <p>1.1. Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da.</p> <p>1.6. Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai <i>Chi tiết: Chăn nuôi dê, cừu</i></p> <p>1.24. Đại lý ô tô và xe có động cơ khác: Chi tiết: - Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); - Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả loại chuyên dụng như xe cứu thương, xe chở tù, xe tang lễ; - Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh; rơ-moóc và bán rơ-moóc; - Ô tô chuyên dụng: xe bồn, xe cứu hộ, xe cứu hỏa, xe chở rác, xe quét đường, xe phun tưới, xe trộn bê tông, xe chiếu chụp X-quang...</p> <p>1.25. Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác</p> <p>1.26. Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ Chi tiết: Bán buôn gạo</p> <p>1.30. Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm</p>	<p>Điều 4. Mục tiêu của Tổng công ty</p> <p>1. Lĩnh vực kinh doanh của Tổng công ty là:</p> <p>1.1. Bán lẻ hàng may mặc, giày, dép, hàng da và giả da</p> <p>1.6. Chăn nuôi dê, cừu, hươu, nai và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai Chi tiết: Chăn nuôi dê, cừu</p> <p>1.24. Hoạt động dịch vụ trung gian bán lẻ Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán lẻ ô tô. Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet</p> <p>1.25. Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác</p> <p>1.26. Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác</p> <p>1.27. Bán buôn gạo, lúa mỳ, sản phẩm từ ngũ cốc khác, bột mỳ Chi tiết: Bán buôn gạo</p> <p>1.31. Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm</p>	<p>Thay đổi tên ngành nghề theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</p>
---	---	---

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>1.32. Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: kinh doanh siêu thị</p> <p>1.33. Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>1.34. Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>1.35. Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>1.36. Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ sản phẩm thuốc lá nội, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh;</p> <p>1.37. Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>1.38. Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>1.39. Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh;</p>	<p>1.33. Bán lẻ tổng hợp khác Chi tiết: kinh doanh siêu thị.</p> <p>1.34. Bán lẻ lương thực</p> <p>1.35. Bán lẻ thực phẩm</p> <p>1.36. Bán lẻ đồ uống</p> <p>1.37. Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào Chi tiết: bán lẻ sản phẩm thuốc lá nội, thuốc lào</p> <p>1.38. Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông</p> <p>1.39. Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn</p> <p>1.40. Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện;</p>	

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>- Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện;</p> <p>- Bán lẻ thiết bị gia dụng;</p> <p>- Bán lẻ nhạc cụ;</p> <p>- Bán lẻ thiết bị hệ thống an toàn như thiết bị khoá, kết sắt không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng;</p> <p>1.40. Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Đại lý bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;</p> <p>1.41. Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>1.42. Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>1.43. Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ các loại đồ chơi có hại cho sự giáo dục, phát triển nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội).</p> <p>1.44. Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet</p> <p>1.46. Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ</p> <p>1.47. May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú). Chi tiết: Sản xuất các loại quần áo.</p>	<p>- Bán lẻ thiết bị gia dụng;</p> <p>- Bán lẻ nhạc cụ;</p> <p>- Bán lẻ thiết bị hệ thống an toàn như thiết bị khoá, kết sắt không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng;</p> <p>1.41. Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm</p> <p>1.42. Bán lẻ sản phẩm văn hóa, giải trí khác chưa phân vào đâu</p> <p>1.43. Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao</p> <p>1.44. Bán lẻ trò chơi, đồ chơi</p> <p><i>Gộp vào ngành nghề 1.24</i></p> <p>1.46. Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác Chi tiết: Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ</p> <p>1.47. Sản xuất trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất các loại quần áo</p>	

108
:TY
:TY
:PH

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>1.58. Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ kỹ thuật các loại giống cây trồng, phân bón và vật tư nông nghiệp khác (trừ thuốc bảo vệ thực vật); - Tư vấn quy trình công nghệ, bố trí máy móc thiết bị cho ngành công nghiệp dân dụng; tư vấn lập các dự án đầu tư trong lĩnh vực dệt may, môi trường; tư vấn, kiểm tra, đánh giá hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kỹ thuật, thương mại và môi trường; tư vấn, chế tạo thiết bị, linh kiện và lắp đặt hệ thống điện công nghiệp, hệ thống cầu, thang nâng hạ, thang máy; sản xuất, mua bán sửa chữa, lắp đặt các sản phẩm cơ khí và máy móc thiết bị công nghiệp; thực hiện các dịch vụ thương mại và công việc có tính chất công nghiệp; giám định, kiểm tra chất lượng nguyên phụ liệu, hoá chất, thuốc nhuộm và các sản phẩm dệt may; dịch vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực dệt may; đào tạo nghề dệt, may công nghiệp, nghề cơ khí; uỷ thác mua bán xăng dầu - Môi giới thương mại và đại diện thương nhân; - Tư vấn về chuyển giao công nghệ. <p>1.66. Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ vui chơi giải trí</p>	<p>1.58. Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Dịch vụ kỹ thuật các loại giống cây trồng, phân bón và vật tư nông nghiệp khác (trừ thuốc bảo vệ thực vật);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn quy trình công nghệ, bố trí máy móc thiết bị cho ngành công nghiệp dân dụng; tư vấn lập các dự án đầu tư trong lĩnh vực dệt may, môi trường; tư vấn, kiểm tra, đánh giá hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kỹ thuật, thương mại và môi trường; tư vấn, chế tạo thiết bị, linh kiện và lắp đặt hệ thống điện công nghiệp, hệ thống cầu, thang nâng hạ, thang máy; sản xuất, mua bán sửa chữa, lắp đặt các sản phẩm cơ khí và máy móc thiết bị công nghiệp; thực hiện các dịch vụ thương mại và công việc có tính chất công nghiệp; giám định, kiểm tra chất lượng nguyên phụ liệu, hoá chất, thuốc nhuộm và các sản phẩm dệt may; dịch vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực dệt may; đào tạo nghề dệt, may công nghiệp, nghề cơ khí; uỷ thác mua bán xăng dầu - Môi giới thương mại và đại diện thương nhân; - Tư vấn về chuyển giao công nghệ. <p>1.66. Hoạt động vui chơi giải trí khác</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ vui chơi giải trí</p>	

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>1.76. Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thông tin thị trường (trừ thông tin nhà nước cấm)</p> <p>1.77. Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Kinh doanh khách sạn.</p> <p>1.82. Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ xe đạp, xe đạp điện; - Bán lẻ phụ tùng xe đạp. - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón;</p> <p>1.84. Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ và đại lý mô tô, xe máy.</p> <p>1.87. Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế và chỉnh hình</p> <p>1.100. Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Tư vấn đấu thầu; tư vấn quản lý dự án; - Tư vấn lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc; - Tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, hồ sơ đề nghị chấp</p>	<p>1.76. Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thông tin thị trường (trừ thông tin nhà nước cấm)</p> <p>1.77. Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự Chi tiết: Kinh doanh khách sạn</p> <p>1.82. Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ) Chi tiết: - Bán lẻ xe đạp, xe đạp điện; - Bán lẻ phụ tùng xe đạp. - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón;</p> <p>1.84. Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy</p> <p>1.85. Bán lẻ mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy</p> <p>1.88. Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế và chỉnh hình</p> <p>1.101. Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: - Tư vấn đấu thầu; tư vấn quản lý dự án; - Tư vấn lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc;</p>	

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>thuận chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật.</p> <p>1.104. Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật.</p> <p>1.105. Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú</p> <p>1.106. Cắt tóc, làm đầu, gội đầu</p> <p>1.107. Xuất bản phần mềm</p> <p>1.108. Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan</p>	<p>- Tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật.</p> <p>1.105. Dịch vụ spa và xông hơi Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật.</p> <p>1.106. Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú</p> <p>1.107. Dịch vụ làm tóc</p> <p>1.108. Xuất bản phần mềm khác</p> <p>1.109. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan</p>	
<p>Điều 20. Quyền hạn của Cổ đông</p> <p>4.1. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường khi hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</p> <p>Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ <u>thường trú</u> quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của</p>	<p>Điều 20. Quyền hạn của Cổ đông</p> <p>4.1. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường khi hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</p> <p>Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ <u>liên lạc</u>, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông</p>	<p>Điều 18 Luật DN sửa đổi 2025</p>

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Tổng công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p> <p>Trong trường hợp này, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường chậm nhất là ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhóm cổ đông yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường;</p>	<p>và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Tổng công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</u></p> <p>Trong trường hợp này, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường chậm nhất là ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhóm cổ đông yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường;</p>	
<p>Điều 21. Nghĩa vụ của các Cổ đông 10. Chưa quy định</p>	<p>Điều 21. Nghĩa vụ của các Cổ đông <u>10. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của Tổng công ty theo quy định của pháp luật cho Tổng công ty trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày trở thành hoặc có sự thay đổi thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của Tổng công ty.</u></p>	<p>Bổ sung quy định về Chủ sở hữu hưởng lợi theo Khoản 2 Điều 1 Luật DN sửa đổi 2025</p>

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>Điều 26. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo</p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>2.1. Chuẩn bị danh sách các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Tổng công ty</p>	<p>Điều 26. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo</p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>2.1. Chuẩn bị danh sách các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Tổng công ty, <u>sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Tổng công ty.</u></p>	<p>Khoản 21 Điều 1 LDN sửa đổi 2025</p>
<p>Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải đảm bảo có <u>ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.</u></p> <p>5.2. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 (năm) công ty khác</p>	<p>Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải đảm bảo có <u>ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.</u></p> <p>5.2. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc <u>Hội đồng thành viên</u> tại tối đa 05 (năm) công ty khác</p>	<p>Khoản 78 Điều 1 nghị định 245/2025/NĐ-CP</p>
<p>Điều 43. Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận.</p> <p>1. Hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:</p>	<p>Điều 43. Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận.</p> <p>1. Các hợp đồng, giao dịch chỉ được thực hiện khi Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:</p> <p>1.1. Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ</p>	<p>- Sắp xếp lại điều khoản theo hướng tách riêng thẩm quyền.</p>

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>1.1. Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty và những người có liên quan của họ;</p> <p>1.2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;</p> <p>1.3. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch theo quy định khoản 1 Điều này và có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản của Tổng công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện Tổng công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn</p>	<p>ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Tổng công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty và những người có liên quan của họ; - Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp. <p>1.2. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Tổng công ty và cổ đông sở hữu từ năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</p> <p>1.3. Đối với các hợp đồng, giao dịch quy định tại mục 1.1 và 1.2 của khoản này, người đại diện Tổng công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch</p>	<p>- Bổ sung các nội dung khác theo Điểm 4, 5 khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP</p>

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được thông báo, thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.</p> <p>3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:</p> <p>3.1. Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này;</p> <p>3.2. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</p> <p>3.3. Đối với các hợp đồng quy định tại mục 3.1 và 3.2 Khoản này, người đại diện Tổng công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của</p>	<p>đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành (đối với trường hợp tổ chức đại hội) hoặc từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành (đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản).</p> <p>2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch sau:</p> <p>2.1. Các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Tổng công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; 	

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành, trừ trường hợp Điều lệ Tổng công ty quy định khác.</p> <p><i>Chưa quy định</i></p>	<p>- Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2.2. Đối với các hợp đồng, giao dịch tại mục 2.1 của khoản này, người đại diện Tổng công ty khi ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được thông báo, thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.</p> <p>3. <u>Thẩm quyền cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh</u></p> <p>3.1. <u>Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cấp các khoản vay bảo lãnh sau:</u></p> <p><u>- Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân có liên quan của các đối tượng này.</u></p> <p><u>- Cấp các khoản vay, bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác</u></p>	

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này; người ký kết hợp đồng, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Tổng công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.</p>	<p><u>mà tổ chức đó là công ty con của Tổng công ty đối với các giao dịch có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất được kiểm toán của Tổng công ty.</u></p> <p>3.2. <u>Hội đồng quản trị có thẩm quyền cấp các khoản vay bảo lãnh sau:</u></p> <p><u>- Cấp các khoản vay, bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác mà tổ chức đó là công ty con của Tổng công ty đối với các giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất được kiểm toán của Tổng công ty.</u></p> <p>4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này. Người ký kết hợp đồng, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc và những người có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Tổng công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.</p>	

2. Sửa đổi Quy chế quản trị công ty

Quy chế quản trị năm 2025	Quy chế quản trị năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>25. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty;</p>	<p>Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2.25. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, <u>người phụ trách quản trị công ty</u> và người quản lý khác của Tổng công ty;</p>	<p>Khoản 81 Điều 1 Nghị định 245/2025/ NĐ-CP</p>

3. Sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Quy chế hoạt động HĐQT năm 2025	Quy chế hoạt động HĐQT năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.</p>	<p>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <u>hoặc Hội đồng thành viên</u> tại tối đa 05 công ty khác.</p>	<p>Khoản 78 điều 1 NĐ 245</p>

Quy chế hoạt động HĐQT năm 2025	Quy chế hoạt động HĐQT năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch</p> <p>1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty giữa Tổng công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Tổng công ty và những người có liên quan của họ; - Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp. 	<p>Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch</p> <p>1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Tổng công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; - Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp. <p><u>2. Hội đồng quản trị có thẩm quyền cấp các khoản vay bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác mà tổ chức đó là công ty con của Tổng công ty đối với các giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản</u></p>	<p>- Phù hợp với Điều 43 Điều lệ Công ty sửa đổi</p>

Quy chế hoạt động HĐQT năm 2025	Quy chế hoạt động HĐQT năm 2026	Căn cứ pháp lý
<p>2. Người đại diện Tổng công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Tổng công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p>	<p><u>được ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất được kiểm toán của Tổng công ty.</u></p> <p>3. Người đại diện Tổng công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Tổng công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p>	

TỜ TRÌNH**Về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty May 10**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty May 10-CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020; và căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số: 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số: 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty May 10 - Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty May 10 thông qua ngày 31 tháng 5 năm 2025;

Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty May 10 - CTCP như sau:

1. Lý do sửa đổi, bổ sung:

Đáp ứng yêu cầu, định hướng phát triển, hoạt động thực tế của doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đề xuất:**2.1. Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty như sau:**

TT	Mã ngành	Tên ngành kinh doanh dự kiến bổ sung
1	1420	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú
2	1430	Sản xuất trang phục đan móc
3	1312	Sản xuất vải dệt thoi
4	1391	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác
5	1392	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Sản xuất gối, nệm, chăn, chăn lông vịt
6	1393	Sản xuất thảm, chăn, đệm
7	1399	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu
8	2219	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su
9	2023	Sản xuất mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh
10	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn

TT	Mã ngành	Tên ngành kinh doanh dự kiến bổ sung
		- Sản xuất găng tay; - Sản xuất ô, ô đi nắng; - Sản xuất thú nhồi bông
11	3240	Sản xuất đồ chơi, trò chơi
12	2930	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sản xuất ghé ô tô
13	3092	Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật Chi tiết: Sản xuất xe đạp điện
14	4661	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
15	4781	Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác
16	9531	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác
17	5914	Hoạt động chiếu phim
18	3030	Sản xuất máy bay, tàu vũ trụ và máy móc liên quan
19	7710	Cho thuê xe có động cơ
20	7721	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí
21	7729	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác
22	3512	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo
23	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất nhiên liệu rắn từ sinh khối thực vật
24	3830	Tái chế phế liệu
25	3530	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá
26	3513	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Phân phối điện
27	2826	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da
28	6290	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác

2.2. Sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh:

* *Ngành nghề kinh doanh đã đăng ký.*

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh đã đăng ký
1	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế và chỉnh hình

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh đã đăng ký
2	7110	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thi công xây dựng công trình; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; - Dịch vụ kiến trúc; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Thiết kế, thẩm tra thiết kế sơ bộ được lập trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng; - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, thi công về phòng cháy chữa cháy.

*** Ngành nghề kinh doanh đề nghị sửa đổi, bổ sung chi tiết:**

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh đề nghị sửa đổi chi tiết
1	4772	<p>Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế và chỉnh hình - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.
2	7110	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thi công xây dựng công trình; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; - Dịch vụ kiến trúc; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Thiết kế, thẩm tra thiết kế sơ bộ được lập trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng; - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, thi công về phòng cháy chữa cháy. - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp năng lượng điện mặt trời; - Tư vấn thiết kế và giám sát thi công công trình điện hạ thế 0,4KV; - Tư vấn thiết kế hệ thống cơ điện, thiết kế hệ thống thông gió, điều hòa không khí cho công trình dân dụng và công nghiệp;

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh đề nghị sửa đổi chi tiết
		- Thẩm định thiết kế công nghệ trong lĩnh vực dệt may.

2.3. Sửa đổi Điều lệ Tổng công ty sau khi hoàn tất thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động doanh nghiệp (sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh) theo phương án đã trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Điều lệ Tổng công ty:

“1. Lĩnh vực kinh doanh của Tổng công ty là:

... 1.87. Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh

Chi tiết:

- Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế và chỉnh hình
- Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.

1.101. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan

Chi tiết:

- Lập thiết kế quy hoạch xây dựng;
- Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng;
- Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Thi công xây dựng công trình;
- Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình;
- Dịch vụ kiến trúc;
- Quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
- Thiết kế, thẩm tra thiết kế sơ bộ được lập trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng;
- Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, thi công về phòng cháy chữa cháy.
- Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp năng lượng điện mặt trời;
- Tư vấn thiết kế và giám sát thi công công trình điện hạ thế 0,4KV;
- Tư vấn thiết kế hệ thống cơ điện, thiết kế hệ thống thông gió, điều hòa không khí cho công trình dân dụng và công nghiệp;
- Thẩm định thiết kế công nghệ trong lĩnh vực dệt may.

1.109. Sản xuất sản phẩm từ da lông thú

1.110. Sản xuất trang phục đan móc

1.111. Sản xuất vải dệt thoi

1.112. Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác

1.113. Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)

Chi tiết: Sản xuất gối, nệm, chăn, chăn lông vịt

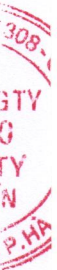
1.114. Sản xuất thảm, chăn, đệm

1.115. Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đầu

- 1.116. Sản xuất sản phẩm khác từ cao su
- 1.117. Sản xuất mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh
- 1.118. Sản xuất khác chưa được phân vào đâu
- Chi tiết:
- Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn
 - Sản xuất găng tay;
 - Sản xuất ô, ô đi nắng;
 - Sản xuất thú nhồi bông
- 1.119. Sản xuất đồ chơi, trò chơi
- 1.120. Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác
- Chi tiết: Sản xuất ghế ô tô
- 1.121. Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật
- Chi tiết: Sản xuất xe đạp điện
- 1.122. Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
- 1.123. Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác
- 1.124. Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác
- 1.125. Hoạt động chiếu phim
- 1.126. Sản xuất máy bay, tàu vũ trụ và máy móc liên quan
- 1.127. Cho thuê xe có động cơ
- 1.128. Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí
- 1.129. Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác
- 1.130. Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo
- 1.131. Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện
- Chi tiết: Sản xuất nhiên liệu rắn từ sinh khối thực vật
- 1.132. Tái chế phế liệu
- 1.133. Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá
- 1.134. Truyền tải và phân phối điện
- Chi tiết: Phân phối điện
- 1.135. Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da
- 1.136. Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác
- Hiệu lực của Điều lệ: Điều lệ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành và thực hiện Điều lệ Tổng công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty xem xét thông qua.



Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC, ĐVT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Giang



TỔNG CÔNG TY MAY 10- CTCP
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 531/TTr – BKS

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2026



TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập
Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty May 10 – CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban kiểm soát Tổng công ty May 10-CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách tổ chức kiểm toán thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty như sau:

I/ Danh sách công ty kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (Đơn vị đang thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty).
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

II/ Kế hoạch triển khai:

Căn cứ danh sách tổ chức kiểm toán được thông qua, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và theo đúng quy định hiện hành.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, BKS.

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN


Tạ Thu Hà